

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B3LX**
Mã MH/MĐ: **MH03243**
Tên MH/MĐ: **Thống kê ứng dụng**
Số TC: **3**

Năm học: **22-23**

Học kỳ: **02**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403023041	Trần Thái Nguyệt	Anh	22/12/2006			9	5	6.0	6.0	7.0		6.0		6.2
2	2253403023042	Trần Thị Mỹ	Châu	24/04/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
3	2253403023045	Phạm Lê	Giang	29/09/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2253403023046	Lê Huỳnh Bảo	Hân	01/10/2007			7	9	6.0	7.0	7.0		9.0		8.2
5	2253403023048	Nguyễn Thị Thùy	Lam	21/07/2007			10	10	9.0	8.0	8.0		8.5		8.6
6	2253403023049	Trần Thanh	Nam	09/07/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
7	2253403023050	Lê Thị Kim	Ngân	17/12/2007			5	5	8.0	8.0	7.0		7.5		7.3
8	2253403023053	Phan Thị Huỳnh	Như	11/12/2007			5	5	8.0	7.0	7.0		8.0		7.5
9	2253403023055	Nguyễn Thị Ngọc	Sang	03/10/2007			10	5	7.0	7.0	7.0		7.0		7.1
10	2253403023056	Trần Thị Thu	Thảo	14/05/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
11	2253403023059	Ngô Kim	Vân	19/05/2007			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
12	2253403023060	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	05/05/2007			10	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.5
13	2253403023061	Nguyễn Thị	Ý	31/08/2006			6	8	6.0	7.0	7.0		8.5		7.8
14	2253403023062	Nguyễn Thị Kim	Yến	19/04/2007			7	9	7.0	8.0	7.0		7.0		7.2
15	2253403023063	Huỳnh Sắc	Như	13/12/2006			0	0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 16 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà